

Bản án số: 09/2019/KDTM-ST

Ngày: 12/03/2019

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Ông Phan Minh Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thảo Nguyên- *Th ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Hên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2019 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh Thương mại thụ lý số 96/2017/TLST-KD ngày 20 tháng 11 năm 2017 về: “Tranh chấp Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXX-KDTM ngày 21 tháng 01 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2019/QĐST-KDTM ngày 20/02/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng; Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Địa chỉ liên hệ: Tầng 2, số 296 Phan Xích Long, Phường 07, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm (Văn bản ủy quyền số 9646.2018/AMC-PN ngày 07/05/2018)

Bị đơn: Công ty cổ phần nhiên liệu Ola; Địa chỉ: Số đường N, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hứa Thúy H, sinh năm 1983.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Quang C, sinh năm 1978
2. Bà Lê Hoàng Công D, sinh năm 1983.
3. Em Lê Mỹ Anh Th, sinh năm 2006
4. Em Lê Quang H, sinh năm 2011

Cùng địa chỉ: Số đường Q, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI D VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/10/2017 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên Tòa đại diện nguyên đơn trình bày:

Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola đã vay vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng – Chi nhánh Sài Gòn theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số SME/EPL/16/0061/HDHM ngày 17/06/2016, hạn mức tín dụng là 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng), thời hạn của hạn mức là 12 tháng mục đích vay vốn bổ sung vốn kinh doanh xăng dầu. Ngày 17/6/2016 Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), cùng ngày bà Hứa Thúy H người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola đã ký khế ước nhận nợ lần 01/số: SME/EPL/16/0061/HDHM-01. Ngày 20/6/2016 ngân hàng tiếp tục giải ngân cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay số tiền 500.000.000 (Năm trăm triệu đồng), cùng ngày người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola bà Hứa Thúy H đã ký khế ước nhận nợ lần 02/Số: SME/EPL/16/0061/HDHM-02. Như vậy tổng số tiền ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay theo hợp đồng hạn mức tín dụng là 1.000.000.000 (Một tỷ đồng). Thời hạn vay 6 tháng, lãi suất 9,5% một năm, lãi suất cố định trong suốt thời gian vay, lãi trả hàng tháng, gốc trả cuối kỳ. Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số CH01518 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 31/12/2010 cho ông Lê Quang C, thửa đất số 507, tờ bản đồ số 128, địa chỉ nhà đất: Đường số, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số SME/EPL/14/0041/HDTC.01, số công chứng 018397 ngày 26/05/2014 (thời hạn của hợp đồng thế chấp 60 tháng kể từ ngày ký) và đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 26/05/2014 tại văn phòng Đăng Ký quyền sử dụng đất quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong quá trình sử dụng vốn vay Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola đã trả được một phần nợ gốc và lãi, Khế ước nhận nợ lần 01 gốc đã trả: 110.00.000 đồng và lãi đã trả: 20.705.115 đồng và Khế ước nhận nợ lần 02 gốc đã trả: 303.179.456 đồng lãi đã trả: 532.774 đồng (Tổng gốc đã trả: 413.179.456 đồng, lãi đã trả: 21.237.889 đồng), nhưng sau đó bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng Thông mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola nhưng Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vẫn không trả nợ cho ngân hàng theo thỏa thuận hợp đồng. Số nợ tạm tính đến hết ngày 12/3/2019 như sau: Khế ước nhận nợ lần 01: Gốc 390.000.000 đồng, lãi 132.446.274 đồng, tổng gốc và lãi: 522.446.274 đồng. Khế ước nhận nợ lần 02: Gốc 196.820.544 đồng, lãi 86.697.299 đồng, tổng gốc và lãi: 283.517.843 đồng (Tổng nợ gốc của hai khế ước: 586.820.544 đồng, tổng lãi: 219.143.573 đồng, tổng gốc và lãi: 805.964.117 đồng). Yêu cầu Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật số nợ trên, yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 13/3/2019 cho tới khi Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả hết nợ cho Ngân hàng Thông mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Trường hợp Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola không trả được nợ thì Ngân hàng Thông mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01518 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 31/12/2010 cho ông Lê Quang C, thửa đất số 507, tờ bản đồ số 128, địa chỉ số đường số 8, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ cho ngân hàng và ngân hàng yêu cầu phía bị đơn phải chịu các khoản chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng, chi phí thẩm định giá căn nhà là 11.000.000 đồng, đây là khoản chi phí tố tụng mà ngân hàng đã tạm ứng trong quá trình tố tụng. Yêu cầu Tòa án buộc những người ở trong nhà ông C phải dọn ra khỏi nhà khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục thi hành bản án thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Bị đơn Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án niêm yết triệu tập họp lệ đến Tòa để ghi lời khai vào ngày 11/01/2018, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 11/01/2018 và ngày 22/10/2018, ngày 17/01/2019, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 20/02/2019 nhưng người đại diện của Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp :

Về tố tụng: Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng Thông mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng và Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola

nhận thấy: Quá trình giải quyết vụ án, như về thẩm quyền thụ lý, xác định đúng quan hệ tranh chấp, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự giải quyết vụ án từ việc ghi lời khai, mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử vắng mặt bị đơn đúng quy định. Tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội D: Buộc bị đơn trả nợ theo yêu cầu của nguyên đơn, trường hợp bị đơn không trả được nợ thì phát mãi tài sản thế chấp.

Kiến nghị Toà án khắc phục đối với vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam thịnh vượng khởi kiện Công ty cổ phần Nhiên liệu Ola về hợp đồng tín dụng. Căn cứ công văn trả lời thông tin doanh nghiệp của sở kế hoạch và đầu tư theo dấu bưu điện gửi đi ngày 05/01/2018 và 03/10/2018 Công ty cổ phần Nhiên liệu Ola có trụ sở hoạt động tại địa chỉ đường Ng, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án triệu tập đến lần thứ hai nhưng người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Nhiên liệu Ola là bà Hứa Thuý H và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội D:

[3] Căn cứ lời trình bày của đại diện nguyên đơn và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện; Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh

Vượng có cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay tiền theo hợp đồng hạn mức tín dụng số SME/EPL/16/0061/HDHM ngày 17/06/2016 với các lần sau: Lần 01 theo khế ước nhận nợ số SME/EPL/16/0061/HDHM-01 ngày 17/06/2016 ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay số tiền 500,000,000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), lần 02 theo khế ước nhận nợ số SME/EPL/16/0061/HDHM-02 ngày 20/06/2016 ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola vay số tiền 500,000,000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*); Mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh xăng dầu, thời hạn cho vay 06 tháng; Lãi suất 9.5%/ năm. Như vậy tổng số nợ gốc khi vay là 1.000.000.000 đồng (Một tỷ đồng) Trong quá trình sử dụng vốn vay Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả được một phần nợ gốc và lãi, nhưng sau đó không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Số nợ tạm tính đến hết ngày 12/3/2019 là: 805.964.117 đồng (Trong đó nợ gốc 586.820.544 đồng, nợ lãi 219.143.573 đồng). Nay ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật số nợ trên, yêu cầu tiếp tục tính lãi quá hạn theo thỏa thuận hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 13/3/2019 cho tới khi Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả hết nợ. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu đòi nợ của nguyên đơn là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, nên chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng, trường hợp Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola không trả được nợ thì yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01518 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 31/12/2010 cho ông Lê Quang C thửa đất số 507, tờ bản đồ số 128, địa chỉ số Đường số 8, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để thu hồi nợ cho ngân hàng. Do khi thế chấp căn nhà có hiện trạng là nhà cấp 4, nhưng sau đó ông C đã tự bỏ tiền ra sửa chữa hiện trạng nhà là một trệt một lầu, đúc giả. Tòa án đã tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ có sự chứng kiến của chính quyền địa phương cũng ghi nhận nhà 1 trệt, một lầu, sàn đúc giả bê tông lưới thép và Tòa án cũng đã tiến hành thủ tục thẩm định giá đối với căn nhà trên. Ông C cũng khai tại Tòa ông là chủ sở hữu căn nhà thế chấp và cũng chính ông C là người bỏ tiền ra sửa chữa. Điểm e, Điều 5 của Hợp đồng thế chấp có quy định: Bên thế chấp cam kết và xác nhận rằng mọi công trình, tài sản khác được cải tạo, xây dựng gắn liền với Tài sản thế chấp tại Hợp đồng này đều thuộc tài sản thế chấp và đều bảo đảm cho các nghĩa vụ tại Hợp đồng này. Hội đồng xét xử nhận thấy ngay cả trường hợp thế chấp quyền sử dụng đất mà không thế chấp tài sản gắn liền với đất mà chủ sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất thì tài sản gắn liền với đất được xử lý đồng thời với quyền sử dụng đất, vấn đề này đã được quy định tại khoản 3 điều 68 NĐ 163/2006/NĐ-CP về giao dịch bảo đảm được sửa đổi bổ sung theo NĐ

11/2012/NĐ-CP (Hiện nay khoản 3 Điều 68 nghị định 63 đã được ghi nhận tại Điều 325 Bộ luật dân sự năm 2015), trường hợp này chỉ phát sinh một phần sửa chữa mới nhưng hai bên đã có thoả thuận về cách xử lý tài sản thế chấp khi có phát sinh và tại Điều 7 của Hợp đồng thế chấp cũng quy định về các trường hợp xử lý tài sản thế chấp sau khi đã thế chấp; Căn cứ Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005. Trong trường hợp này Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[5] Ngân hàng yêu cầu phía bị đơn phải chịu các khoản chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng, chi phí thẩm định giá căn nhà là 11.000.000 đồng, đây là khoản chi phí tố tụng mà ngân hàng đã tạm ứng trong quá trình tố tụng. Yêu cầu này của Ngân hàng là phù hợp, các bên đã có thoả thuận trong hợp đồng thế chấp quy định tại khoản 5, Điều 8 của Hợp đồng thế chấp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Lê Hoàng Công D vợ ông C và 02 em Lê Mỹ Anh Th, Lê Quang H là con ông C đã được Toà án tổng đạt triệu tập đến Toà để ghi lời khai và tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải nhưng các đương sự đều không có mặt tại Toà do đó Toà án không ghi lời khai và không tiến hành hoà giải được. Ngân hàng yêu cầu buộc những người ở trong nhà Đường số 8, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh phải dọn ra khỏi nhà khi Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản để thu hồi nợ cho Ngân hàng, yêu cầu này là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về nghĩa vụ của nguyên đơn khi chấm dứt thế chấp phải hoàn trả cho bên thế chấp các giấy tờ đã nhận về tài sản thế chấp và yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xoá đăng ký giao dịch bảo đảm.

[8] Về án phí kinh doanh Thương mại sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh Thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 474, Điều 320, Điều 350, Điều 355 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;
- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);
- Luật án phí lệ phí 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thông mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng với bị đơn Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola.

Buộc Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm tính đến ngày 12/3/2019 là 805.964.117 đồng (Trong đó nợ gốc 586.820.544 đồng, lãi 219.143.573 đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng được quyền tiếp tục tính lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 13/3/2019 cho đến khi Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả hết nợ.

Trường hợp Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola không trả được nợ, Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH01518 do Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp cấp ngày 31/12/2010 cho ông Lê Quang C thừa đất số 507, tờ bản đồ số 128, địa chỉ số Đường số 8, Phường S, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, để thu hồi nợ.

- Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola phải thanh toán cho Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng các khoản chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng, chi phí thẩm định giá căn nhà là 11.000.000 đồng, đây là khoản chi phí tổ tụng mà ngân hàng đã tạm ứng trong quá trình tố tụng.

- Buộc bà Lê Hoàng Công D, em Lê Mỹ Anh Th, em Lê Quang H phải dọn ra khỏi nhà khi Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản đối với căn nhà 11/12/1 Đường số 8, Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Sau khi Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola trả hết nợ, Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng có trách nhiệm trả lại toàn bộ giấy tờ đã nhận của tài sản thế chấp và yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xoá đăng ký giao dịch bảo đảm tài sản thế chấp.

2. Về án phí: Công ty Cổ phần nhiên liệu Ola phải chịu án phí kinh doanh Thông mại sơ thẩm là 36.178.923 đồng. Ngân hàng Thông mại Cổ phần Việt Nam Thịnh vượng không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền 15.520.274 đồng tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0027958 ngày 20/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

